

nhân hay gặp dẫn đến sự thất vọng và phiền muộn của bạn tình đối với mối quan hệ với những bệnh nhân này thường là tâm lý khi quan hệ với những bệnh nhân mắc bệnh ung thư, cảm giác không thoải mái khi quan hệ với chồng, bạn tình khi dương vật đã bị cắt 1 phần, dương vật ngắn đi sau mổ giảm cảm giác về cực khoái và thỏa mãn tình dục... Trong nghiên cứu của Ancona và cộng sự [4] nghiên cứu trên 14 bệnh nhân thì có đến 9 bệnh nhân sau mổ cắt đoạn dương vật thì bạn tình cảm thấy không thoải mái và không hài lòng về việc quan hệ tình dục chiếm tỉ lệ 64%. Một nghiên cứu khác của Ramalho Romero và cộng sự [5] nghiên cứu trên 18 bệnh nhân thì chỉ có 33,3% bạn tình hài lòng về mối quan hệ tình dục sau mổ còn 66,7% bạn tình không hài lòng và thấy thất vọng về mối quan hệ này với những bệnh nhân sau mổ. Như vậy nghiên cứu của chúng tôi có kết quả khá tương đồng với 2 nghiên cứu trên.

Chất lượng cuộc sống (QOL): Kết quả nghiên cứu của chúng tôi, thì phần lớn bệnh nhân có chất lượng cuộc sống ở mức độ trung bình chiếm 88,24%, chỉ có 2 bệnh nhân có chất lượng cuộc sống tốt chiếm 11,76%, không ghi nhận trường hợp nào có chất lượng cuộc sống xấu. Cho dù đánh giá này phụ thuộc nhiều vào việc trả lời câu hỏi dựa vào ý kiến chủ quan của bệnh nhân, nhưng ta thấy những bệnh nhân sau mổ cắt đoạn dương vật do K chỉ có chất lượng cuộc sống tình dục ở mức độ trung bình: tạm được hoặc không thỏa mãn. Một nghiên cứu của Kieffer và cộng sự [6] cũng thấy rằng những bệnh nhân sau mổ cắt đoạn dương vật chất lượng cuộc sống mức độ trung bình chiếm 79,23%. Một nghiên cứu khác của Romero và cộng sự [5] chỉ có 23,3% bệnh nhân sau mổ cắt đoạn dương vật hài lòng về quan hệ tình dục. Như vậy nghiên cứu của chúng tôi tương đồng

với 2 nghiên cứu trên.

KẾT LUẬN

Ung thư dương vật là tổn thương ít gặp, nhưng khi chẩn đoán thì phẫu thuật cắt đoạn dương vật được thực hiện để điều trị triệt căn, từ đó ảnh hưởng đến những vấn đề tình dục sau này của cả bệnh nhân và bạn tình. Các vấn đề bệnh nhân gặp phải sau mổ như giảm tần suất quan hệ tình dục, sự thỏa mãn của cả bệnh nhân và bạn tình, cũng như ảnh hưởng đến chất lượng cuộc sống chung của bệnh nhân.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Hakenberg OW, Dräger DL, Erbersdobler A, Naumann CM, Jünemann KP, Protzel C. The Diagnosis and Treatment of Penile Cancer. *Deutsches Arzteblatt international*. 2018; 115(39): 646-652.

2. Sansalone S, Silvani M, Leonardi R, Vespasiani G, Iacovelli V. Sexual outcomes after partial penectomy for penile cancer: results from a multi-institutional study. *Asian journal of andrology*. 2017; 19(1):57-61.

3. Yu C, Hequn C, Longfei L, et al. Sexual Function after Partial Penectomy: A Prospectively Study From China. *Scientific reports*. 2016; 6:21862.

4. D'Ancona CA, Botega NJ, De Moraes C, Lavoura NS, Jr., Santos JK, Rodrigues Netto N, Jr. Quality of life after partial penectomy for penile carcinoma. *Urology*. 1997;50(4):593-596.

5. Romero FR, Romero KR, Mattos MA, Garcia CR, Fernandes Rde C, Perez MD. Sexual function after partial penectomy for penile cancer. *Urology*. 2005;66(6):1292-1295.

6. Kieffer JM, Djajadiningrat RS, van Muilekom EA, Graafland NM, Horenblas S, Aaronson NK. Quality of life for patients treated for penile cancer. *The Journal of urology*. 2014;192(4):1105-1110.

KIẾN THỨC VỀ LAO KHÁNG THUỐC CỦA BỆNH NHÂN LAO TẠI BỆNH VIỆN PHỔI NGHỆ AN

NGUYỄN THỊ MAI THƠ,
NGUYỄN VĂN TUẤN, TRẦN THỊ THANH TÂM
Trường Đại học Y khoa Vinh

TÓM TẮT

Việt Nam là nước có gánh nặng bệnh lao cao. Bệnh nhân lao kháng thuốc (LKT) ảnh hưởng nguy hiểm đến tính mạng không chỉ của bệnh nhân mà còn ảnh hưởng tới những người xung quanh. Mục tiêu mô tả kiến thức về bệnh

Chịu trách nhiệm: Nguyễn Thị Mai Thơ
Email: maithoytcc@gmail.com
Ngày nhận: 04/01/2021
Ngày phản biện: 03/02/2021
Ngày duyệt bài: 17/02/2021

lao kháng thuốc của bệnh nhân tại Bệnh viện Phổi Nghệ An. Nghiên cứu mô tả cắt ngang trên 155 bệnh nhân điều trị tại Bệnh viện Phổi Nghệ An từ tháng 3 - 7/2020. Kết quả cho thấy có 58% bệnh nhân có kiến thức đạt về bệnh lao kháng thuốc. Có 31,1% bệnh nhân biết nguyên tắc tuân thủ điều trị lao.

Từ khóa: Lao kháng thuốc, kiến thức.

SUMMARY

KNOWLEDGE OF DRUG-RESISTANT TUBERCULOSIS OF PATIENTS AT NGHE AN LUNG HOSPITAL

Vietnam is a country with a tuberculosis burden. Drug-resistant tuberculosis patients dangerously affect not only the patient's life but also the community. Objective describes the patient's knowledge of drug-resistant tuberculosis at Nghe An Lung Hospital. Descriptive cross-sectional study on 155 patients treated at Nghe An Lung Hospital from March to July 2020. Results showed that 58% of patients had knowledge about drug-resistant tuberculosis. 31.1% of patients know the tuberculosis treatment principles of adherence.

Keywords: Drug-resistant tuberculosis, knowledge.

ĐẶT VẤN ĐỀ

Bệnh lao vẫn nguyên nhân gây tử vong hàng đầu trong các bệnh truyền nhiễm. Mặc dù bệnh lao có thể phòng ngừa và điều trị được, mỗi ngày có hơn 4.000 người tử vong và gần 30.000 người mắc bệnh này. Lao kháng thuốc là mối đe dọa nghiêm trọng về y tế cộng đồng. Việt Nam là một trong 30 nước có gánh nặng bệnh Lao cao nhất trên thế giới. Tổ chức Y tế Thế giới ước tính có khoảng 174.000 người mắc Lao mới và 11.000 người tử vong do bệnh Lao ở Việt Nam năm 2018 [1]. Có nhiều nguyên nhân gây nên tình trạng đó, nhưng lao kháng thuốc, đặc biệt lao đa kháng thuốc là nguyên nhân quan trọng hàng đầu. Nghệ An là tỉnh có địa bàn rộng trên nhiều địa hình nên công tác phòng chống lao và LKT còn nhiều khó khăn. Công tác điều trị có kiểm soát trực tiếp lao kháng thuốc tại tuyến huyện xã vẫn chưa chặt chẽ, người bệnh chưa có kiến thức đúng về bệnh, do vậy vẫn có nhiều bệnh nhân không tuân thủ điều trị vẫn còn cao. Đây là những bệnh nhân lao có nguy cơ cao tiến tới thành lao tiền siêu kháng và siêu kháng thuốc ảnh hưởng nguy hiểm đến tính mạng không chỉ của bệnh nhân mà còn ảnh hưởng tới những người xung quanh. Nghiên cứu thực hiện nhằm mô tả kiến thức về bệnh lao kháng thuốc của bệnh nhân tại Bệnh viện Phổi Nghệ An.

ĐỐI TƯỢNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

1. Đối tượng nghiên cứu

Bệnh nhân lao điều trị tại Bệnh viện Phổi Nghệ An từ tháng 3 - 7/2020.

2. Phương pháp nghiên cứu: Mô tả cắt ngang.

3. Cỡ mẫu: 89 bệnh nhân.

4. Phương pháp thu thập số liệu

Phòng vấn trực tiếp bệnh nhân theo bộ câu hỏi có cấu trúc. Câu hỏi phần kiến thức gồm 12 câu với tổng số điểm tối đa là 12 điểm. Bệnh nhân được đánh giá có kiến thức đạt về bệnh lao kháng thuốc khi tổng điểm kiến thức được từ 7-12 điểm.

5. Xử lý số liệu: Nhập bằng phần mềm Epidata 3.1 và xử lý bằng phần mềm SPSS 20.0.

KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

Bảng 1. Biết về bệnh lao kháng thuốc

		n	%
Điều trị khỏi lao kháng thuốc	Có	71	45,8
	Không/không biết	84	54,2
LKT là bệnh lao mà vi khuẩn có kháng bất kỳ loại thuốc chống lao	Đúng	94	60,7
	Sai	62	40,3
Thời gian điều trị lao kháng thuốc	20 tháng hoặc theo chỉ định của bác sĩ điều trị	55	35,5
	Không biết	100	64,5
Tổng		155	100

Có 45,8% bệnh nhân biết bệnh có thể điều trị khỏi bệnh lao kháng thuốc. 60,7% bệnh nhân biết lao kháng thuốc là bệnh lao mà vi khuẩn có kháng bất kỳ thuốc chống lao. 64,4% bệnh nhân không biết thời gian điều trị bệnh lao kháng thuốc.

Bảng 2. Lây truyền lao kháng thuốc

	Số lượng	Tần số (n)	Tỷ lệ % (n/N)
Lây truyền lao kháng thuốc (N = 155)	Có	128	82,6
	Không/không biết	27	17,4
Đường lây truyền lao kháng thuốc (N = 128)	Hô hấp	97	75,8
	Không biết	31	24,2

Có 82,6% tương đương 128 bệnh nhân biết lao kháng thuốc có thể bị lây truyền. Trong đó có 97 bệnh nhân chiếm 75,8% biết bệnh lây truyền qua đường hô hấp.

Bảng 3. Nguyên tắc điều trị lao kháng thuốc (N = 155)

	Số lượng	Tần số (n)	Tỷ lệ % (n/N)
Dùng thuốc đủ liều lượng		79	51,2
Dùng thuốc đều đặn		71	45,6
Dùng thuốc đúng cách		75	48,1

Dùng thuốc đủ thời gian	82	52,7
Xét nghiệm định kỳ	55	35,4
Tái khám theo đúng hẹn của bác sĩ	75	48,3
Tuân thủ cả 6 nguyên tắc trên	48	31,1

Kiến thức nguyên tắc điều trị lao, có 51,2% bệnh nhân biết dùng đủ liều lượng thuốc; 45,6% dùng thuốc đều đặn, 48,1% dùng thuốc đúng cách, 52,7% dùng thuốc đủ thời gian, 35,4% biết xét nghiệm định kỳ, 48,3% tái khám đúng hẹn của bác sĩ điều trị. Chỉ có 31,1% bệnh nhân biết phải tuân thủ đầy đủ cả 6 nguyên tắc trên.

Kiến thức về lao kháng thuốc: Có 58% bệnh nhân có kiến thức đúng về bệnh lao kháng thuốc.

BÀN LUẬN

Nghiên cứu trên 155 bệnh nhân lao tại Bệnh viện Phổi Nghệ An cho thấy có 58% bệnh nhân có kiến thức đạt bệnh. Tỷ lệ trên tương đương với nghiên cứu của Phạm Thị Hoàng Anh tại Bệnh viện Phổi Hà Nội có 55,5% bệnh nhân có kiến thức đúng về bệnh lao kháng thuốc [2]; nghiên cứu của Nwankwo, tỷ lệ người bệnh có kiến thức tốt về bệnh lao là 59,9% [3]. Kiến thức của bệnh nhân tại Bệnh viện Phổi Nghệ An cao hơn so với bệnh nhân tại Bệnh viện Phổi Nam Định, chỉ có 29,1% người bệnh có kiến thức đạt [4]. Mặc dù nghiên cứu diễn ra ở nhiều địa điểm khác nhau ở trong và ngoài nước, nhưng cho thấy bệnh nhân có đúng về bệnh lao nói chung và lao kháng thuốc nói riêng chưa cao. Đây là vấn đề cần có biện pháp cải thiện để nâng cao hơn nữa kiến thức về bệnh cho bệnh nhân lao. Chỉ khi bệnh nhân có kiến thức đúng, hiểu biết về bệnh mới có ý thức tuân thủ điều trị tốt. Bệnh nhân lao không tuân thủ điều trị tốt có nguy cơ dẫn đến lao kháng thuốc, lao đa kháng thuốc, tăng áp lực về điều trị, chăm sóc bệnh nhân. Kiến thức của bệnh nhân lao ở một số bệnh viện Phổi Nghệ An, Hà Nội, tương đương với người nhà bệnh nhân lao tại Bệnh viện Phổi Hà Tĩnh theo nghiên cứu của Nguyễn Thị Huyền Trang có 53,7% người nhà bệnh nhân có kiến thức đúng về bệnh lao [5].

Bệnh lao, bệnh lao kháng thuốc có thể chữa khỏi. Trong nghiên cứu này có 45,8% bệnh nhân có kiến thức đúng biết có thể điều trị khỏi bệnh lao kháng thuốc. Vẫn có hơn ½ bệnh nhân không biết, hoặc trả lời bệnh không thể chữa khỏi. Có 64,4% bệnh nhân không biết thời gian điều trị bệnh lao kháng thuốc. Bệnh lao có thời gian điều trị kéo dài, trong quá trình điều trị bệnh nhân gặp nhiều tác dụng phụ dẫn đến dễ bỏ trị, không tuân thủ điều trị làm tăng nguy cơ đa kháng thuốc. Bệnh nhân không biết, không tin

tưởng vào khả năng chữa khỏi của bệnh thì dễ dẫn đến tâm lý chán nản, bỏ trị. Do vậy, cán bộ y tế cần tư vấn chính xác về bệnh lao thông thường, và lao phổi, thời gian điều trị để tăng niềm tin của bệnh nhân về khả năng khỏi bệnh, để từ đó góp phần tuân thủ điều trị tốt hơn.

Bệnh lao kháng thuốc lây lan giống như các lây nhiễm lao nói chung. Tương tự vậy, nó sẽ lây lan từ người này sang người khác thông qua không khí. Vi khuẩn lao sẽ được đưa vào không khí từ những người bị mắc lao do nói chuyện, hát, hắt hơi. Những người tiếp xúc ở gần đó có thể hít phải những vi khuẩn này và bị nhiễm bệnh. Lao là bệnh truyền nhiễm cũ từ lâu, tái nổi trong thời gian gần đây, do vậy tỷ lệ người bệnh biết về đường truyền bệnh chiếm tỷ lệ cao. Có 82,6% tương đương 128 bệnh nhân biết lao kháng thuốc có thể bị lây truyền. Trong đó có 97 bệnh nhân chiếm 75,8% biết bệnh lây truyền qua đường hô hấp. Vẫn có 58 bệnh nhân không biết khả năng lây truyền, đường lây truyền lao kháng thuốc, cán bộ y tế tại bệnh viện cần có các hoạt động truyền thông nâng cao kiến thức cho bệnh nhân để bệnh nhân biết đường lây truyền từ đó có ý thức chủ động phòng tránh lây bệnh trong cộng đồng.

Xét nghiệm là một trong những hành động được khuyến cáo mạnh mẽ để tiến tới chấm dứt bệnh lao. WHO khuyến cáo, tất cả bệnh nhân Lao cần được tiếp cận xét nghiệm chẩn đoán nhanh bệnh lao bằng kỹ thuật sinh học phân tử [1]. Trong nghiên cứu này, có 35,4% bệnh nhân biết nguyên tắc xét nghiệm định kỳ, 48,3% tái khám đúng hẹn của bác sĩ điều trị. Tỷ lệ trên cao hơn so với bệnh nhân tại Bắc Giang chỉ có 19,2% hiểu biết về nguyên tắc xét nghiệm đờm định kỳ. Nghiên cứu ở Bắc Giang thực hiện năm 2013 trước nghiên cứu này khá xa, thời điểm đó xét nghiệm rộng rãi, chính xác, hiện đại như thời gian gần đây do vậy kiến thức về qui định xét nghiệm trong nguyên tắc điều trị lao của bệnh nhân tại Bệnh viện Phổi Nghệ An cao hơn so với tại Bắc Giang.

Nguyên tắc sử dụng thuốc chống lao, có 51,2% bệnh nhân biết dùng thuốc đủ liều lượng thuốc; 45,6% dùng thuốc đều đặn, 48,1% dùng thuốc đúng cách, 52,7% dùng thuốc đủ thời gian. Kiến thức trên thấp hơn so với bệnh nhân tại Bệnh viện Phổi Bắc Giang, cho thấy có 74,8% biết dùng thuốc đúng liều lượng, có 90,7% bệnh nhân hiểu biết về nguyên tắc dùng thuốc đều đặn, 83,4% biết dùng thuốc đúng cách [6]. Tỷ lệ hiểu biết các nguyên tắc này thấp hơn kết quả nghiên cứu của Uông Thị Mai Loan, với các tỷ lệ tương ứng lần lượt là 96%, 87,9%

và 95,4% [7]. Sự khác biệt trên về kiến thức sử dụng thuốc chống lao có thể do sự khác nhau về điều kiện kinh tế, văn hóa, xã hội, độ tuổi cũng như học vấn của bệnh nhân tại các bệnh viện triển khai nghiên cứu. Tuy nhiên, bệnh nhân lao tại Nghệ An cần phải được củng cố và tăng cường kiến thức về bệnh, tạo tiền đề vững chắc cho bệnh nhân tuân thủ điều trị.

KẾT LUẬN

- Có 58% bệnh nhân có kiến thức đạt về bệnh lao kháng thuốc.

- Có 31,1% bệnh nhân biết nguyên tắc tuân thủ điều trị lao.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. <https://www.who.int/vietnam/vi/news/commentaries/detail/it-s-time-to-end-tb-in-vietnam?fbclid=IwAR2beUneNOM10dy7oi6SoWb3Km6QqUpbyKHOXifi5LLrsmNLR4TpfTWBs>

2. **Phạm Thị Hoàng Anh** (2018), Thực trạng tuân thủ điều trị lao kháng thuốc và một số yếu tố liên quan của người bệnh điều trị tại Bệnh viện Phổi Hà Nội năm 2018, Luận văn Thạc sĩ Y tế Công cộng, Trường Đại học Y tế Công cộng, Hà Nội.

3. **Nwankwo M.C.** Evaluation of knowledge, attitude and practices of tuberculosis diagnosed patients in Rwanda towards tuberculosis

Infection. Case of tuberculosis diagnosed patients in Kigali urban and rural health facilities. International Journal of Scientific and Research Publications. 2015.

4. **Vũ Văn Thành, Nguyễn Thị Khánh** (2018), Thực trạng kiến thức và thực hành về tuân thủ điều trị của người bệnh lao tại Bệnh viện Lao và Bệnh viện Phổi Nam Định năm 2016, Tạp chí Y Dược học Quân sự số 3-2018.

5. **Nguyễn Thị Huyền Trang, Đặng Thị Hồng Nhung, Trương Hồng Lĩnh** (2017), Thực trạng kiến thức, thái độ và thực hành về một số yếu tố liên quan về phòng chống bệnh lao của người nhà bệnh nhân lao tại Bệnh viện Phổi Hà Tĩnh, năm 2017, Tạp chí Y học dự phòng, Tập 27, số 8 2017.

6. **Hà Văn Như** (2014), Thực trạng tuân thủ điều trị của bệnh nhân lao và một số yếu tố liên quan tại phòng khám ngoại trú Bệnh viện Lao và Bệnh phổi Bắc Giang năm 2013, Tạp chí Y học thực hành (905), Số 2/2014.

7. **Uông Thị Mai Loan** (2010), Thực trạng và một số yếu tố ảnh hưởng tới tuân thủ điều trị lao tại Phòng khám Lao Hai Bà Trưng, Hà Nội, năm 2009, Luận văn Tốt nghiệp Thạc sĩ Quản lý Bệnh viện, Trường Đại học Y tế Công cộng, Hà Nội.

ĐÁNH GIÁ TÁC DỤNG BÀI LỤC VỊ ĐỊA HOÀNG HOÀN HỢP HOÀNG LIÊN A GIAO THANG CHO THỂ TÂM THẬN BẤT GIAO Ở BỆNH NHÂN TIỀN MÃN KINH VÀ MÃN KINH

NGUYỄN THỊ PHƯƠNG THẢO¹, NGUYỄN THỊ THU HÀ²

¹Bệnh viện Y học Cổ truyền Trung ương

²Trường Đại học Y Hà Nội

TÓM TẮT

Mục tiêu: Đánh giá tác dụng bài Lục vị địa hoàng hoàn hợp Hoàng liên A giao thang điều trị thể tâm thận bất giao trên bệnh nhân tiền mãn kinh và mãn kinh.

Phương pháp: Can thiệp lâm sàng, so sánh trước sau điều trị.

Kết quả: Sau điều trị 20 ngày, một số triệu chứng lâm sàng ở phụ nữ tiền mãn kinh và mãn

kinh được cải thiện rõ rệt ($p < 0,05$), điểm trung bình Blatt-Kupperman giảm từ $36,71 \pm 4,01$ điểm xuống $26,75 \pm 5,43$ điểm ($p < 0,05$).

Kết luận: Bài thuốc Lục vị địa hoàng hoàn hợp Hoàng liên A giao thang có tác dụng cải thiện rõ rệt một số triệu chứng ở phụ nữ tiền mãn kinh và mãn kinh.

Từ khóa: Tiền mãn kinh, mãn kinh, Tâm thận bất giao, Lục vị địa hoàng hoàn, Hoàng liên a giao thang.

SUMMARY

EFFECTS OF LIU WEI DI HUANG WAN COMBINED WITH HUANG LIAN AJIAO DECOCTION ON HEART - KIDNEY DISHARMONY OF PERIMENOPAUSE AND MENOPAUSE PATIENTS

Chịu trách nhiệm: Nguyễn Thị Phương Thảo

Email: phuongthaodr@gmail.com

Ngày nhận: 05/01/2021

Ngày phản biện: 26/01/2021

Ngày duyệt bài: 18/02/2021